TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2023/DS-ST
Ngày 06 tháng 6 năm 2023
V/v "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Trứ;

2. Ông Trương Đức Lâm.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Dương Thị Huệ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Ngô Đức Nghiêm- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 31/2023/TLST- DS ngày 13 tháng 02 năm 2023 về việc "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2023/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 71/2023/QĐST-DS ngày 24/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1974 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã Th, huyện Hiệp Hòa-Bắc Giang.

*** Bị đơn:** Anh Đàm Văn H, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn D, xã Th, huyện Hiệp Hòa-Bắc Giang.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1976 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã Th, huyện Hiệp Hòa-Bắc Giang.

- Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn D, xã Th, huyện Hiệp Hòa-Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn anh Nguyễn Văn V trình bày:

Do mối quan hệ quen biết nên ngày 06/4/2019 âm lịch, anh có cho vợ chồng anh Đàm Văn H vay số tiền 12.000.000đồng, thời hạn vay anh Hiệp cam kết đến ngày 20/4/2019 âm lịch sẽ trả, hai bên không thỏa thuận lãi suất, khi nhận tiền anh Hiệp ký giấy vay tiền. Đến hạn trả nợ như cam kết vợ chồng anh Hiệp không thực hiện trả nợ cho anh. Nhiều lần anh yêu cầu vợ chồng anh Hiệp trả tiền vay nhưng vợ chồng anh Hiệp cố tình trốn tránh, không thực hiện trả nợ. Do vậy, anh khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng anh Đàm Văn H, chị Nguyễn Thị B phải có trách nhiệm trả cho vợ chồng anh số tiền đã vay là 12.000.000đồng vì số tiền này là tài chung của vợ chồng anh. Ngoài ra anh không yêu cầu gì khác.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 05/4/2023 bị đơn anh Đàm Văn H trình bày:

Anh Hiệp thừa nhận ngày 06/4/2019, anh có vay của anh Nguyễn Văn V số tiền 12.000.000đ, mục đích vay là để làm ăn phục vụ kinh tế gia đình, khi vay anh có viết và ký giấy vay tiền, thời hạn vay là 14 ngày (từ ngày 06/4/2019 âm lịch đến ngày 20/4/2019 âm lịch), mặc dù trong giấy vay tiền không thể hiện lãi suất nhưng hai bên thỏa thuận miệng lãi 5.000đ/1 triệu/1 ngày. Đến nay anh đã trả cho anh Vạn được khoảng 10.000.000đ tiền lãi, việc trả lãi không làm biên nhận hay giấy tờ gì. Đối với số tiền gốc vay anh thừa nhận chưa trả cho anh Vạn. Nay anh Vạn yêu cầu vợ chồng anh trả 12.000.000đ tiền gốc thì anh đồng ý nhưng anh xin trả dần vì điều kiện kinh tế gia đình đang khóa khăn. Ngoài ra anh Hiệp không đề nghị gì khác.

Quá trình tố tụng tại Tòa án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H (vợ anh Vạn) trình bày: Chị là vợ anh Nguyễn Văn V. Do mối quan hệ quen biết nên ngày 06/4/2019 âm lịch, vợ chồng chị cho vợ chồng anh Đàm Văn H, chị Nguyễn Thị B vay số tiền 12.000.000đồng, thời hạn vay anh Hiệp cam kết đến ngày 20/4/2019 sẽ trả, hai bên không thỏa thuận lãi suất, khi nhận tiền anh Hiệp có viết và ký giấy vay tiền như vợ chồng chị đã cung cấp cho Tòa án. Đến hạn trả nợ vợ chồng anh Hiệp không thực hiện trả nợ cho vợ chồng chị. Nhiều lần vợ chồng chị yêu cầu vợ chồng anh Hiệp trả tiền nhưng vợ chồng anh Hiệp cố tình trốn tránh, không thực hiện trả nợ. Nay, chị và anh Vạn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng anh Đàm Văn H, chị Nguyễn Thị B phải có trách nhiệm trả cho vợ chồng chị số tiền gốc đã vay là 12.000.000đồng. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 05/4/2023, chị Nguyễn Thị B (vợ anh Đàm Văn H) trình bày:

Chị là vợ anh Đàm Văn H, chị không trực tiếp vay tiền của vợ chồng anh Vạn, việc anh Hiệp vay của vợ chồng anh Vạn như thế nào chị không nắm rõ. Tuy nhiên, chị thừa nhận giấy vay số tiền 12.000.000đ vào ngày 06/4/2019 âm lịch là

do chồng chị (anh Hiệp) viết và ký tên, mục đích anh Hiệp vay là để phục vụ kinh tế gia đình. Đến nay số tiền vay anh Hiệp chưa trả cho vợ chồng anh Vạn. Anh Vạn yêu cầu vợ chồng chị trả số tiền gốc này thì chị đồng ý nhưng xin trả dần.

***** Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng anh Hiệp, chị Bình vắng mặt nên hai bên không tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên toà nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

+ Về việc tuân theo pháp luật của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét, căn cứ Điều 463; Điều 466, Điều 470 và khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là anh Nguyễn Văn V.

2. Buộc anh Đàm Văn H, chị Nguyễn Thị B phải có nghĩa vụ liên đới trả cho vợ chồng anh Nguyễn Văn V, chị Nguyễn Thị H số tiền 12.000.000đ

3. Về án phí: Anh Đàm Văn H, chị Nguyễn Thị B phải liên đới chịu 600.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Văn V số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về thủ tục tố tụng:

[1]. Toà án đã thực hiện tống đạt, giao gửi quyết định đ□a vụ án ra xét xử và giấy triệu tập cho anh Đàm Văn H là bị đơn và chị Nguyễn Thị B là người liên quan theo đúng quy định của pháp luật nh□ng tại phiên tòa sơ thẩm ngày 24/5/2023 anh Hiệp, chị Bình vắng mặt không có lý do, Tòa án đã hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với anh Hiệp, chị Bình nhưng anh Hiệp, chị Bình tiếp tục vắng mặt. Do vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Do các bên không yêu cầu Tòa án áp dụng thời hiệu nên Tòa án không đặt ra xem xét về thời hiệu khởi kiện trong vụ án này.

[3] Về quan hệ tranh chấp: Giữa nguyên đơn và bị đơn tranh chấp với nhau về khoản nợ xuất phát từ việc nguyên đơn cho bị đơn vay tiền chưa trả. Do vậy, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

* Về Nội dung:

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn là anh Hiệp và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Bình trả số tiền gốc đã vay còn nợ là 12.000.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, nguyên đơn đã cung cấp cho Toà án giấy vay tiền đề ngày 06/4/2019 âm lịch do anh Đàm Văn H là trực tiếp ký tên. Quá trình giải quyết vụ án anh Hiệp thừa nhận đã vay và còn nợ nguyên đơn số tiền gốc vay là 12.000.000 đồng, mục đích vay tiền là để làm ăn phục vụ kinh tế gia đình. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bị đơn là anh Đàm Văn H đã vay và còn nợ anh Nguyễn Văn V tổng số tiền gốc là 12.000.000 đồng.

Khi vay hai bên có thoả thuận đến ngày 20/4/2019 âm lịch thì anh Hiệp trả nợ cho anh Vạn, nhưng đến hạn trả nợ anh Hiệp không thực hiện trả nợ như đã thoả thuận. Mặc dù anh Vạn nhiều lần yêu cầu nhưng đến nay anh Hiệp vẫn không thực hiện là vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại Điều 466 của Bộ luật dân sự, việc chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoàn toàn thuộc về lỗi của bị đơn. Do vậy, anh Vạn khởi kiện yêu cầu vợ chồng anh Hiệp phải có trách nhiệm trả tiền gốc đã vay là có cơ sở chấp nhận.

[5]. Theo giấy vay tiền thì hai bên không thể hiện lãi suất, nhưng trong quá trình giải quyết vụ án anh Hiệp cho rằng lãi suất hai bên thỏa thuận miệng là 5.000đ/1 triệu/1 ngày, anh Hiệp đã trả cho anh Vạn được khoảng 10.000.000đ tiền lãi. Tuy nhiên, ngoài lời khai bị đơn là anh Hiệp không đưa ra được tài liệu chứng cứ nào chứng minh về mức lãi và số tiền trả lãi cho nguyên đơn, bản thân nguyên đơn là anh Vạn cũng không thừa nhận. Hơn nữa, trong vụ án này anh Vạn chỉ yêu cầu đòi tiền gốc, bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết về tiền lãi. Do vậy, Tòa án không đặt ra giải quyết về tiền lãi.

[6]. Tại biên bản ghi lời khai bị đơn là anh Hiệp và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Bình (vợ anh Hiệp) thừa nhận anh Hiệp vay tiền của anh Vạn là để phục vụ việc phát triển kinh tế gia đình. Anh Vạn trình bày, số tiền cho anh Hiệp vay là tài sản chung của vợ chồng anh Vạn. Do vậy, có cơ sở xác định

anh Hiệp, chị Bình phải có nghĩa vụ liên đới trả nợ tiền vay cho vợ chồng anh Vạn, chị Hảo.

[7]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn là anh Đàm Văn H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị B phải liên đới chịu án phí dân sự theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn là anh Nguyễn Văn V không phải chịu án phí nên trả lại cho anh Vạn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 184; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

- Điều 275; Điều 280; Điều 463; khoản 1 Điều 466; Điều 470 và khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự 2015. Điều 27; Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình.

Xử

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là anh Nguyễn Văn V.

2. Buộc anh Đàm Văn H và chị Nguyễn Thị B phải có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Thị H tổng số tiền gốc là 12.000.000 đồng.

3.Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc anh Đàm Văn H và chị Nguyễn Thị B phải có nghĩa vụ liên đới chịu 600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả lại anh Nguyễn Văn V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: 0012112 ngày 13/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

4. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) nếu ng□ời phải thi hành án không chịu thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS huyện Hiệp Hòa. Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa. Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Văn Hải